

Số: **350** /BC-UBND

Hà Nội, ngày 21 tháng 9 năm 2023

BÁO CÁO

Về việc rà soát điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2023 trên địa bàn Thành phố.

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Thực hiện ý kiến của Ban Kinh tế ngân sách - HĐND Thành phố tại Báo cáo thẩm tra số 97/BC-BKTNS ngày 19/9/2023 về Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về việc điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án thu hồi đất năm 2023; điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2023 trên địa bàn Thành phố; Ủy ban nhân dân Thành phố cơ bản thống nhất, tiếp thu các nội dung tại Báo cáo nêu trên và giải trình một số nội dung cụ thể như sau:

1. Đối với 01 dự án chuyển đổi mục đích sử dụng đất lúa đề nghị bổ sung danh mục năm 2023, Ban đề nghị UBND Thành phố rà soát báo cáo, làm rõ hiện trạng đất lúa đề nghị chuyển đổi theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 58 Luật Đất đai năm 2013, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân liên quan trong việc quản lý, thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất (nếu có).

Nội dung này, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND huyện Gia Lâm tiến hành rà soát; theo báo cáo của UBND huyện Gia Lâm tại Văn bản số 3012/UBND-TNMT ngày 20/9/2023, khu đất để thực hiện dự án Cụm công nghiệp Đình Xuyên có hiện trạng là đất trồng, không có công trình xây dựng.

UBND huyện Gia Lâm chịu trách nhiệm theo thẩm quyền về nguồn gốc; hiện trạng sử dụng đất; các đơn vị khác chịu trách nhiệm theo thành phần hồ sơ quy định tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ.

2. Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo rà soát, xem xét đề nghị của các đơn vị, trường hợp đủ điều kiện, đúng tiêu chí, đúng đối tượng để tổng hợp trình HĐND Thành phố tại kỳ họp này. Các Ban HĐND Thành phố đề nghị UBND Thành phố chỉ trình và HĐND Thành phố chỉ thông qua danh mục các dự án đảm bảo đủ căn cứ, đúng tiêu chí và đúng quy định của pháp luật có liên quan, có tính khả thi thực hiện trong năm 2023.

Sau khi UBND Thành phố có Tờ trình số 350/TTr-UBND ngày 12/9/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục nhận được Tờ trình số 157/TTr-UBND ngày 13/9/2023 của UBND huyện Đông Anh đề nghị bổ sung Danh mục dự án

chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2023 đối với 01 dự án, diện tích 9,79ha.

Sau khi rà soát các tiêu chí theo quy định tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ, dự án trên đã có: Quyết định chủ trương đầu tư được phê duyệt; Trong danh mục kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Đông Anh được phê duyệt; Phương án sử dụng tầng đất mặt và văn bản hoàn thành nộp tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa; Báo cáo đánh giá tác động môi trường được duyệt.

UBND Thành phố đề nghị HĐND Thành phố thông qua bổ sung 01 dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa với diện tích 9,79ha.

4. Kiến nghị, đề xuất:

Từ thực tế trên, căn cứ Luật Đất đai 2013, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018 và các Nghị định hướng dẫn thi hành; Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; ý kiến thẩm tra, nhu cầu sử dụng đất, tính pháp lý của hồ sơ dự án đầu tư, đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Báo cáo số ~~72.61~~/BC-STNMT-QHKHSDĐ ngày ~~21~~.../9/2023, UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố thông qua điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2023 trên địa bàn Thành phố, cụ thể:

- Bổ sung danh mục 02 dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2023 với diện tích 16,78ha.

(Danh mục các Biểu 01, 02 và 03 kèm theo).

UBND Thành phố xin được giải trình và báo cáo HĐND Thành phố thông qua điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2023 trên địa bàn Thành phố./.

(Xin được gửi kèm theo dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố).

Nơi nhận: *cc*

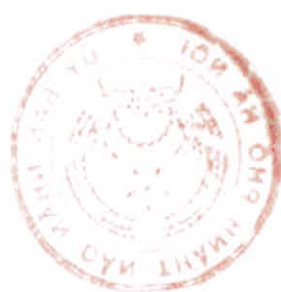
- Như trên; *cc*
- Thường trực Thành ủy; *(để b/c)*
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- VPUB: PCVP, P.TNMT ;
- Lưu VT.

cc

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH *cc*
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Đông *cc*





Bảng 01: Tổng hợp kết quả chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất Thành phố
(Kèm theo Báo cáo số **350** /BC-UBND ngày **21** / **9** /2023 của UBND Thành phố)

STT	Hạng mục	Đất trồng lúa (Ha)			Ghi chú (Ghi số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
		Toàn thành phố	Huyện Đông Anh	Huyện Gia Lâm	
1	Chỉ tiêu đã được phê duyệt	13.499,78	506,81	600,47	Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030 đang tổ chức triển khai thực hiện, chưa được phê duyệt; chỉ tiêu xác định theo Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) của thành phố Hà Nội
1.1	Chỉ tiêu đã được phê duyệt theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh	13.499,78	506,81	600,47	Theo Nghị quyết số 65/NQ-CP ngày 25/5/2018 của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) của thành phố Hà Nội.
2	Kết quả thực hiện	6.204,76	351,38	504,32	
2.1	Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất trong các dự án đã được Quốc hội chấp thuận chủ trương đầu tư				
2.2	Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất trong các dự án đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư				
2.3	Diện tích đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất	372,28		114,7	Văn bản: số 780/TTg-KTN ngày 10/5/2016; số 1698/TTg-KTN ngày 28/9/2016, số 2113/TTg-KTN ngày 23/11/2016, số 203/TTg-KTN ngày 09/02/2017 của Thủ tướng chính phủ
2.4	Diện tích đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất	5.832,48	351,38	389,62	Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 02/12/2015; Văn bản số 333/HĐND-KTNS ngày 30/8/2016; Nghị Quyết số 19/NQ-HĐND ngày 06/12/2016; Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 03/7/2017; Nghị Quyết số 19/NQ-HĐND ngày 05/12/2017; Nghị Quyết số 05/NQ-HĐND ngày 05/7/2018; Nghị Quyết số 11/NQ-HĐND ngày 04/12/2018; Nghị Quyết số 10/NQ-HĐND ngày 08/7/2019; Nghị Quyết số 27/NQ-HĐND ngày 04/12/2019; Nghị Quyết số 08/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố
2.5	Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất trong các trường hợp còn lại				
3	Diện tích đất đã được Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh cho phép chuyển mục đích sử dụng đất nhưng sau 03 năm không thực hiện				
4	Diện tích đất còn lại chưa chuyển mục đích sử dụng đất (4 = 1-2+3)	7295,02	155,43	96,15	
5	Diện tích đất trồng lúa được phép chuyển mục đích sử dụng đất thời kỳ 2021-2030	Chưa được phê duyệt	6.096,56	1441,07	Quyết định số 5153/QĐ-UBND ngày 07/12/2021; số 1425/QĐ-UBND ngày 27/4/2022; số 5149/QĐ-UBND ngày 07/12/2021; số 5135/QĐ-UBND ngày 07/12/2021; số 5162/QĐ-UBND ngày 07/12/2021; số 5154/QĐ-UBND ngày 07/12/2021; số 5150/QĐ-UBND ngày 07/12/2021; số 5186/QĐ-UBND ngày 08/12/2021; số 5168/QĐ-UBND ngày 08/12/2021; số 5165/QĐ-UBND ngày 08/12/2021; số 5163/QĐ-UBND ngày 07/12/2021; số 257/QĐ-UBND ngày 19/01/2022; số 5152/QĐ-UBND ngày 07/12/2021; số 5151/QĐ-UBND ngày 07/12/2021; số 5167/QĐ-UBND ngày 08/12/2021; số 5148/QĐ-UBND ngày 07/12/2021; số 5164/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 và số 5182/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 của UBND Thành phố v/v phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện
6	Kết quả thực hiện (từ ngày 01/01/2021 đến tháng 09/2023)	6.053,91	1.216,39	148,15	
6.1	Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất trong các dự án đã được Quốc hội chấp thuận chủ trương đầu tư				
6.2	Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất trong các dự án đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư				
6.3	Diện tích đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất	508,41	299,41		Văn bản số 162/TTg-NN ngày 05/02/2021; số 832/TTg-NN ngày 16/6/2021; số 358/TTg-NN ngày 19/4/2022; số 637/TTg-NN ngày 22/7/2022; số 1175/TTg-NN ngày 19/12/2022, số 1230/TTg-NN ngày 27/12/2022; số 10/TTg-NN ngày 28/01/2023; số 92/TTg-NN ngày 01/3/2023; số 174/TTg-NN ngày 23/3/2023; số 232/TTg-NN ngày 07/4/2023; số 310/TTg-NN ngày 26/4/2023; số 366/TTg-NN ngày 05/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ
6.4	Diện tích đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất (từ ngày 01/01/2021 đến tháng 09/2023)	5.545,50	916,98	148,15	Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 23/9/2021; Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND Thành phố; Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 6/7/2022 của HĐND Thành phố; Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố; Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 10/3/2023 của HĐND Thành phố; Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố
6.5	Diện tích đã chuyển mục đích sử dụng đất trong các trường hợp còn lại				
7	Diện tích đất còn lại chưa chuyển mục đích sử dụng đất của Thành phố (7=4-6); Huyện, thị xã (7 = 5-6); Quận (7= 4-6)	1.241,11	4.880,17	1.292,92	

BẢNG 02: TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA THEO QUY HOẠCH, KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT CẤP HUYỆN THỰC HIỆN DỰ ÁN

(Kèm theo Báo cáo số **350** /BC-UBND ngày **21** / **9** /2023 của UBND Thành phố)

STT	Hạng mục	Đất trồng lúa (ha)				Ghi chú (Ghi số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
		Toàn huyện Đồng Anh	Trong đó	Toàn huyện Gia Lâm	Trong đó	
			Xã Uy Nỗ		Xã Đình Xuyên	
1	Chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 đã được phê duyệt	6.096,56	261,94	1.441,07	121,97	- Quyết định số 5135/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của UBND Thành phố v/v phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đồng Anh - Quyết định số 5162/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của UBND Thành phố về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Gia Lâm
2	Kết quả thực hiện (từ ngày 01/01/2021 đến tháng 09/2023)	1.216,39	137,03	148,15	21,65	
2.1	Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất trong các dự án đã được Quốc hội chấp thuận chủ trương đầu tư			-		
2.2	Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất trong các dự án đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư			-		
2.3	Diện tích đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất	299,41		-		
2.4	Diện tích đã được Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất	916,98	137,03	148,15	21,65	Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 23/9/2021; Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND Thành phố; Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 6/7/2022 của HĐND Thành phố; Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố; Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 10/3/2023 của HĐND Thành phố; Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố.
2.5	Diện tích đã chuyển mục đích sử dụng đất trong các trường hợp còn lại			-		
3	Diện tích đất đã được Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh cho phép chuyển mục đích sử dụng đất nhưng sau 03 năm không thực hiện					
4	Diện tích đất còn lại chưa chuyển mục đích sử dụng đất (4=1-2+3)	4.880,17	124,91	1.292,92	100,32	

BẢNG 03: DANH MỤC CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo số **350** /BC-UBND ngày **21** / **9** /2023 của UBND Thành phố)

STT	Tên dự án	Vị trí thực hiện dự án	Diện tích đất thực hiện dự án (ha)	Trong đó, Đất trồng lúa (ha)	Ghi chú (Ghi số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
1. Huyện Đông Anh					
1	Xây dựng HTKT khu đất đầu giá QSD đất phía Tây đường Cổ Loa, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh	Xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh	16,4	9,79	- Quyết định số 8249/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 và số 15942/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND huyện Đông Anh phê duyệt Dự án; Tiến độ thực hiện: 2019-2025; - Quyết định số 746/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 của UBND Thành phố v/v phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Đông Anh; - Phương án sử dụng tầng đất mặt do Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Đông Anh lập tháng 7/2023; Văn bản số 4541/STC-QLG ngày 04/8/2023 của Sở Tài chính về việc thông báo số tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa đối với Dự án; Giấy nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước ngày 17/8/2023; - Quyết định số 6100/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND Thành phố về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án.
2. Huyện Gia Lâm					
1	Cụm công nghiệp Đình Xuyên	Xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm	7,81	6,99	- Quyết định số 2950/QĐ-UBND ngày 15/6/2018, số 2576/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 và số 238/QĐ-UBND ngày 10/01/2023 của UBND Thành phố về việc thành lập Cụm công nghiệp Đình Xuyên, thành phố Hà Nội; Tiến độ thực hiện: 2018-2024; - Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 08/02/2023 của UBND Thành phố v/v phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Gia Lâm; - Phương án sử dụng tầng đất mặt do Công ty cổ phần phát triển đầu tư xây dựng Việt Nam lập ngày 03/5/2023; Văn bản số 3926/STC-QLG ngày 06/7/2023 của Sở Tài chính về việc thông báo số tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa đối với Dự án; Giấy nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước ngày 13/7/2023; - Quyết định số 1710/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của UBND Thành phố về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án.

Số: /NQ-HĐND

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Thông qua điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2023 trên địa bàn Thành phố.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ**

(Từ ngày / /2023 đến ngày / /2023)

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Sau khi xem xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của UBND Thành phố về việc thông qua điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2023 trên địa bàn Thành phố; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2023 của Ban Kinh tế Ngân sách, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2023 trên địa bàn Thành phố tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố như sau:

Bổ sung danh mục 02 dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2023 với diện tích 16,78ha.

(Danh mục chi tiết các dự án tại Biểu 3 kèm theo).

Điều 2.

1. Giao UBND Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giao pháp HĐND Thành phố giao tại Điều 2 Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban HĐND, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban MTTQ Thành phố tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ thông qua ngày / /2023 và có hiệu lực thi hành từ ngày ký đến ngày 31/12/2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban công tác đại biểu thuộc UBTV Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TNMT, Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn ĐB Quốc hội thành phố Hà Nội;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các ban Đảng TU; VPTU, VP Đoàn ĐBQH& HĐND, VP UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố;
- TT HĐND, UBND quận, huyện, thị xã;
- Công báo TP Hà Nội;
- Lưu.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tuấn